
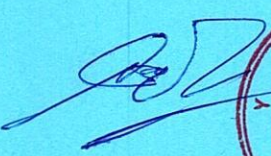
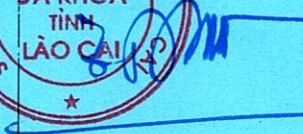



BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH LÀO CAI



QUY TRÌNH NỘI SOI TRỰC TRÀNG ỐNG MỀM CÓ SINH THIẾT QTKT.TDCN.13

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	BSKI. Nguyễn Thu Hà	BCKII. Bùi Việt Quý	BCKII. Phạm Văn Thịnh
Ký			 

QUY TRÌNH NỘI SOI TRỰC TRÀNG ỐNG MỀM CÓ SINH THIẾT

1. ĐẠI CƯƠNG

Nội soi trực tràng ống mềm là thủ thuật đưa ống soi mềm qua hậu môn vào trực tràng để phát hiện các tổn thương, chẩn đoán và điều trị bệnh. Tiến hành bấm sinh thiết khi có tổn thương nghi ngờ...

2. CHỈ ĐỊNH

- Chảy máu tiêu hóa cấp, nặng.
- Đi ngoài ra máu
- Rối loạn đại tiện: đau vùng hậu môn, đi ngoài không tự chủ.
- Rối loạn phân: khó đại tiện.
- Ngứa hậu môn.
- Viêm loét trực tràng chảy máu, Crohn, ung thư, polype, dò hậu môn, nứt kẽ ống hậu môn.

3. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Không có chống chỉ định tuyệt đối.

4. THẬN TRỌNG

- Khi người bệnh già yếu, người bệnh có thai hoặc các trường hợp viêm cấp nặng, có cản trở không đưa ống soi vào được.

5. CHUẨN BỊ

5.1. Người thực hiện:

- Bác sỹ chuyên khoa
- KTV, điều dưỡng, giúp việc ...

5.2. Thuốc

- Gel bôi trơn.
- Thuốc gây tê tại chỗ dạng xịt.

5.3 Vật tư

- Kim sinh thiết
- Băng băng
- Khăn lau

5.4. Trang thiết bị

- Phòng soi kín và bàn soi trực tràng
- Dụng cụ soi:
 - + Ống soi mềm
 - + Nguồn sáng
 - + Máy hút

5.5. Người bệnh:

- Người bệnh được giải thích để hợp tác với thầy thuốc
- Thụt tháo hậu môn bằng thuốc thụt hậu môn cho người bệnh đảm bảo trực tràng sạch phân trước khi tiến hành thủ thuật.
- Bệnh nhân nằm tư thế nghiêng trái, co 2 chân trên bàn phẳng nằm ngang

5.6. Hồ sơ bệnh án

5.7. Thời gian thực hiện kỹ thuật: Khoảng 1/20 - 1/12 giờ (3 - 5 phút).

5.8. Địa điểm thực hiện kỹ thuật: Phòng nội soi

5.9. Kiểm tra hồ sơ

- Kiểm tra người bệnh
- Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật, thủ thuật
- Đặt tư thế bệnh nhân

6. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

6.1. Bước 1: Mời người bệnh vào phòng, hướng dẫn người bệnh thay quần đúng quy cách để nội soi trực tràng

6.2. Bước 2: Hướng dẫn người bệnh nằm lên cang làm thủ thuật đúng tư thế

6.3 Bước 3: Bác sĩ giải thích về quy trình của cuộc soi và động viên bệnh nhân trước khi tiến hành thủ thuật. Kiểm tra lại máy soi trước khi làm thủ thuật

6.4. Bước 4: Thông báo cho người bệnh bắt đầu làm thủ thuật, hướng dẫn người bệnh phối hợp trong quá trình làm thủ thuật

6.5. Bước 5: Bác sĩ tiến hành thủ thuật nội soi theo quy trình chuẩn, quan sát niêm mạc hậu môn, trực tràng. Sinh thiết khi có tổn thương nghi ngờ (bấm bằng kim sinh thiết). Ra y lệnh chụp ảnh minh họa tổn thương.

6.6. Bước 6: Rút máy, kết thúc thủ thuật. Kỹ thuật viên vệ sinh máy và các dụng cụ theo quy trình khử khuẩn

6.7. Bước 7: Bác sĩ đánh và in kết quả, bổ sung phiếu phiếu thủ thuật nếu cần

6.8. Bước 8: Sau khi Bác sĩ kết thúc quá trình nội soi, kỹ thuật viên hướng dẫn người bệnh thay quần sạch và đưa người bệnh ra chờ kết quả

6.9. Bước 9: Kết thúc quy trình:

- Trả và giải thích về kết quả nội soi cho người bệnh
- Hướng dẫn người bệnh mang kết quả đến phòng khám ban đầu

7. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN**7.1. Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật**

- Đau bụng do co thắt: giải thích để người bệnh hợp tác, cần bơm hơi để tìm đường vào.
- Đau bụng do thủng: chuyển khoa Ngoại mổ cấp cứu
- Chảy máu sau sinh thiết: cầm máu qua nội soi bằng dung dịch Adrenaline 1% hoặc kẹp clip cầm máu hoặc gửi ngoại khoa.

7.2. Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật

7.3. Biến chứng muộn

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. *Hướng dẫn quy trình kỹ thuật bệnh viện Tập I. Nhà xuất bản y học 1999.*
2. *Ứng dụng nội soi trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý tiêu hóa. Bệnh viện Bạch mai. 2001.*
3. *Mark Topazian. Upper endoscopy. Harrison,s Gastroenterology and Hepatology. 2010*
4. *Nội soi tiêu hóa, Khoa tiêu hóa bệnh viện Bạch Mai, Nhà xuất bản y học*
5. *Nib Soehendra, Kenneth F. Binmoeller, Hans Seifert, Hans Wilhelm Schreiber, "Therapeutic Endoscopy - Color atlas of operative techniques for the gastrointestinal tract", Thieme 2005.*